TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **26**/2017/QĐST-DS	*Tân Phú, ngày 17 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Anh Cao Thái T – sinh năm 1977 và chị Lưu Thị T – sinh năm 1976;** Địa chỉ: Số nhà 480, tổ 3, ấp 6, xã L, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: **Anh Vũ Ngọc T – sinh năm 1973 và chị Nguyễn Thị Thúy H – sinh năm 1974;** Địa chỉ: Tổ 5, ấp 4, xã L, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm thanh toán:

Anh Vũ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Thúy H có trách nhiệm liên đới thanh toán cho anh Cao Thái T và chị Lưu Thị T số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành thì còn phải chịu khoản lãi tương ứng với khoản tiền và thời gian chưa thi hành án xong theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Anh Vũ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện nộp 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Cao Thái T và chị Lưu Thị T số tiền 1.275.000đ (Một triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 007291 ngày 26/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đăng Tố